TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÓC MÔN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 151/2024/HS-ST
Ngày: 02-7-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Mỹ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Sơn.

2. Ông Huỳnh Văn Đẹp

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Như Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Đức Đạt- Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 112/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 141/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 102/2024/HSST-QĐ ngày 04 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc Minh T, sinh năm: 2001 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 19/91/45/31 Khu phố B, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi sinh sống: Nhà không số, tổ B, Phùng Thị C, ấp T, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 06/12; Con ông Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1973 và bà Lê Bắc H ; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Ngày 30/9/2020 bị Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" theo Bản án hình sự sơ thẩm số 200/2020/HSST ngày 30/9/2020, chấp hành xong ngày 15/12/2022; Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/11/2023 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh cho đến nay; Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Nguyễn Ngọc M1, sinh năm 1994 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: C Tổ A, ấp T, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc Minh T nghiện sử dụng ma túy đá từ tháng 12/2022 cho đến khi bị bắt. Nguồn ma túy T mua của một người tên M1 (không rõ lai lịch) tại khu vực trước dãy nhà trọ trên đường Song hành QL22 thuộc ấp T, xã T, huyện H. Khoảng 09 giờ 00 ngày 23/11/2023, do không còn ma túy đá để sử dụng, T đến nhà của Nguyễn Ngọc M1 tại 3 ấp T, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh hỏi mượn chiếc xe biển số 50Y1-69781 của M1 để đi công việc riêng và được M1 đồng ý. Sau đó, T đến khu vực dãy nhà trọ trên đường S QL22 thuộc ấp T, xã T, huyện H gặp và mua của M1 (không rõ lai lịch) 01 gói ma túy đá giá 500.000 đồng. Sau khi có ma tuý, Tân bỏ gói nylon chứa ma tuý đá trong hộc dưới tay lái xe và chạy đến xã Đ để gặp bạn. Khi đến khu vực đường N thuộc ấp A, xã Đ, huyện H thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy – Công an huyện Hóc Môn phối hợp Công an xã Đ tuần tra kiểm tra dừng xe, T bỏ chạy khoảng 10m thì bị chặn lại. Lúc này T dùng tay trái lấy gói nylon chứa ma tuý trong hộc xe ném xuống đường thì bị tổ kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 gói nylon chứa tinh thể không màu.

Kết luận giám định số 13212/KL-KTHS ngày 01/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu (ký hiệu mẫu m) cần giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,2319g loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, Nguyễn Ngọc Minh T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói niêm phong ghi số vụ 2561/23 bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Nguyễn Ngọc Minh T (người bị bắt), bên trong là ma túy còn lại sau giám định.

- 01 xe gắn máy biển số: 50Y1-69781 (SM: KF41E1893953; SK: MH1KF4114LK891564). Tiến hành xác minh chiếc xe biển số 50Y1 – 67981 đăng ký xe tên Nguyễn Ngọc M1, M1 cho T mượn xe, không biết việc T sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

Tại Bản cáo trạng số: 129/CT-VKS-HM ngày 11 tháng 4 năm 2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Minh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, những tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Minh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Minh T từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng của vụ án:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong ghi số vụ 2561/23 bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Nguyễn Ngọc Minh T (người bị bắt), bên trong là ma túy còn lại sau giám định.

+ Trả lại cho bà Nguyễn Ngọc M1 01 xe gắn máy biển số: 50Y1-69781 (SM: KF41E1893953; SK: MH1KF4114LK891564).

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu và xin được hưởng mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai nhận tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Bản kết luận điều tra của Công an huyện Hóc Môn, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, đồng thời phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Ngày 23/11/2023, Nguyễn Ngọc Minh T đã có hành vi cất giấu trái phép 1,2319g ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine (theo Kết luận giám định số 13212/KL-KTHS ngày 01/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh), mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang tại khu vực đường N, Ấp A, xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" thuộc trường hợp "Heroine, C1, Methamphetamine, A, MDMA hoặc XRL-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố để xét xử bị cáo theo điều luật đã viện dẫn nêu trên là đúng người, đúng tội, nên buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ ma túy có tác hại khó lường, rất nguy hiểm, không chỉ hủy hoại sức khỏe của người sử dụng mà còn ảnh hưởng xấu đến gia đình và cộng đồng, là nguồn gốc phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương và khó khăn trong việc phòng chống tội phạm. Nhưng vì muốn đáp ứng nhu cầu sử

dụng ma túy của bản thân, bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo là phù hợp.

[5] Tình tiết tăng nặng: Ngày 30/9/2020 bị cáo bị Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" theo Bản án hình sự sơ thẩm số 200/2020/HSST ngày 30/9/2020, chấp hành xong ngày 15/12/2022, bị cáo chưa được xóa án tích, nay lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Đối với đối tượng tên M1 là người bán ma túy cho bị cáo: Do chưa rõ lai lịch, cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong ghi số vụ 2561/23 bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Nguyễn Ngọc Minh T (người bị bắt), bên trong là ma túy còn lại sau giám định.

- Đối với 01 xe gắn máy biển số: 50Y1-69781 (SM: KF41E1893953; SK: MH1KF4114LK891564). Tiến hành xác minh chiếc xe biển số 50Y1 – 67981 đăng ký xe tên Nguyễn Ngọc M1, M1 cho T mượn xe, không biết việc T sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Nên trả lại cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Ngọc M1 quản lý, sử dụng là phù hợp.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Minh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Thời hạn tù tính từ ngày 23/11/2023.

2/ Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tạm giam bị cáo Nguyễn Ngọc Minh T 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3/ Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong ghi số vụ 2561/23 bên ngoài gói có dấu vân tay ghi tên Nguyễn Ngọc Minh T (người bị bắt), bên trong là ma túy còn lại sau giám định.

- Trả lại cho bà Nguyễn Ngọc M1 01 xe gắn máy biển số: 50Y1-69781 (SM: KF41E1893953; SK: MH1KF4114LK891564).

(Vật chứng của vụ án hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng thuộc Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn theo Quyết định chuyển vật chứng số 110/QĐ-VKS-HS ngày 09/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/4/2024).

4/ Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Minh T phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Cơ quan điều tra công an H. HM;
- Chi cục THADS H.HM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Mỹ Linh